

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 13

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 15h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr n g s :					10	10	10	70		
1	B15DCDT004	Nguy n Nam Anh	26/04/96	D15CQDT04-B	8,0	8,0	9,0	4,5	5,7	
2	B15DCDT007	Nguy n Tu n Anh	10/11/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	9,0	1,0	3,4	
3	B15DCVT024	ng Xuân Bách	10/12/97	D15CQVT08-B	9,0	8,0	8,0	3,5	5,0	
4	B15DCVT030	Nguy n V n B o	05/10/97	D15CQVT06-B	9,0	10,0	10,0	6,0	7,1	
5	B15DCDT015	V c C n	05/04/97	D15CQDT03-B	8,0	9,0	9,0	3,5	5,1	
6	B15DCDT016	Hà V n Canh	03/10/96	D15CQDT04-B	10,0	10,0	10,0	3,5	5,5	
7	B15DCVT036	oàn Ng c C nh	21/09/97	D15CQVT04-B	8,0	8,0	9,0	4,0	5,3	
8	B15DCVT044	Nguy n Huy Công	22/03/97	D15CQVT04-B	7,0	9,0	9,0	6,5	7,1	
9	B15DCDT027	Nguy n V n C ng	19/11/97	D15CQDT03-B	8,0	9,0	10,0	4,5	5,9	
10	B15DCVT078	Mai Minh c	13/09/97	D15CQVT06-B	8,0	9,0	10,0	6,5	7,3	
11	B15DCDT039	Nguy n Trung c	19/04/97	D15CQDT03-B	8,0	9,0	9,0	4,5	5,8	
12	B15DCDT040	Nguy n V n c	29/03/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	3,0	4,9	
13	B15DCAT049	Vi Ng c c	03/09/96	D15CQAT01-B	5,0	8,0	8,0	3,5	4,6	
14	B15DCDT043	Nguy n nh D ng	13/12/97	D15CQDT03-B	8,0	9,0	9,0	7,0	7,5	
15	B15DCVT094	Nguy n Vi t D ng	02/11/97	D15CQVT06-B	8,0	9,0	10,0	3,0	4,8	
16	B15DCVT093	Tr n M nh D ng	07/12/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	10,0	4,5	6,1	
17	B15DCVT101	Tùng D ng	04/09/97	D15CQVT05-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
18	B15DCVT105	Nguy n V n D ng	12/01/97	D15CQVT01-B	10,0	9,0	10,0	8,5	8,9	
19	B15DCDT050	B c Duy	08/02/97	D15CQDT02-B	8,0	8,0	8,0	1,0	3,1	
20	B15DCVT110	Mai V n Duy	25/03/97	D15CQVT06-B	4,0	9,0	8,0	4,5	5,3	
21	B15DCAT060	Ph m Th Duy	21/01/97	D15CQAT04-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
22	B15DCVT118	Ki u Thu Hà	22/06/96	D15CQVT06-B	9,0	10,0	10,0		2,9	V ng
23	B15DCDT059	Chu Ng c H i	14/10/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	10,0		2,8	V ng
24	B15DCVT137	Nguy n nh H u	13/11/97	D15CQVT01-B	8,0	9,0	9,0	6,0	6,8	
25	B15DCDT071	nh Hi p	28/07/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	10,0	2,5	4,6	
26	B15DCVT142	Phan V n Hi p	03/11/97	D15CQVT06-B	9,0	10,0	10,0	3,5	5,4	
27	B15DCVT149	ào ng Hi u	12/09/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	10,0	1,5	4,0	
28	B15DCDT075	ào Duy Hi u	12/01/97	D15CQDT03-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
29	B15DCDT073	Ph m V n Hi u	08/09/97	D15CQDT01-B	9,0	8,0	9,0	1,0	3,3	
30	B15DCDT083	Ph m Th Hoàng	02/02/97	D15CQDT03-B	10,0	9,0	10,0	5,5	6,8	
31	B15DCVT172	Nguy n V n H i	04/03/97	D15CQVT04-B	6,0	9,0	9,0	2,0	3,8	
32	B15DCCN250	Lê Kim Hùng	09/08/97	D15CQCN08-B	9,0	9,0	9,0	1,0	3,4	
33	B15DCDT087	Nghiêm nh Hùng	06/08/96	D15CQDT03-B	8,0	9,0	10,0	4,0	5,5	
34	B15DCDT091	Ngô Phú H ng	17/04/96	D15CQDT03-B	8,0	9,0	10,0	0,5	3,1	
35	B15DCVT189	Nguy n Th H ng	15/09/97	D15CQVT05-B	9,0	10,0	10,0	6,5	7,5	
36	B15DCVT198	H c Huy	15/04/97	D15CQVT06-B	9,0	9,0	10,0	4,0	5,6	
37	B15DCAT096	Ph m Gia Huy	08/09/97	D15CQAT04-B	9,0	9,0	10,0	4,5	6,0	
38	B15DCDT100	Tr n Quang Huy	06/02/97	D15CQDT04-B	8,0	9,0	10,0	3,0	4,8	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
39	B15DCVT202	Nguy n Th Huy n	09/12/97	D15CQVT02-B	7,0	9,0	10,0	0,0	2,6	
40	B15DCVT207	Tr n Qu c Khánh	02/05/97	D15CQVT07-B	9,0	10,0	10,0	4,0	5,7	
41	B15DCDT107	Mai Ng c Khiêm	23/12/97	D15CQDT03-B	10,0	10,0	10,0	3,0	5,1	
42	B15DCDT108	ng Khoa	23/03/97	D15CQDT04-B	8,0	9,0	10,0	6,0	6,9	
43	B15DCVT222	Hoàng M Linh	02/10/97	D15CQVT06-B	9,0	10,0	10,0	6,0	7,1	
44	B15DCDT114	Tr nh Th M Linh	24/07/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,6	
45	B15DCDT119	Phùng V n L i	18/12/96	D15CQDT03-B	7,0	9,0	9,0		2,5	V ng
46	B15DCDT120	Tr n Hoàng Long	29/05/97	D15CQDT04-B	8,0	9,0	10,0	0,0	2,7	
47	B15DCVT233	Tr n Tu n Long	21/04/96	D15CQVT01-B	8,0	9,0	9,0	7,0	7,5	
48	B15DCAT116	Ph m Ng c M nh	28/04/95	D15CQAT04-B	5,0	7,0	8,0		2,0	V ng
49	B15DCDT131	Nguy n H ng Minh	09/02/97	D15CQDT03-B	10,0	10,0	10,0	9,5	9,7	
50	B15DCCN356	Tr ng Hoàng Minh	17/09/97	D15CQC�04-B	9,0	9,0	10,0	6,0	7,0	
51	B15DCDT138	inh Duy Nam	02/02/97	D15CQDT02-B	10,0	9,0	10,0	7,5	8,2	
52	B15DCDT136	Lê Hoàng Nam	21/08/97	D15CQDT04-B	9,0	9,0	9,0	4,0	5,5	
53	B15DCDT142	Nguy n c Nam	23/08/97	D15CQDT02-B	7,0	9,0	10,0	1,0	3,3	
54	B15DCDT139	Nguy n H i Nam	07/12/97	D15CQDT03-B	10,0	9,0	10,0		2,9	V ng
55	B15DCCN381	Tr n i Nam	17/04/97	D15CQC�07-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,6	
56	B15DCAT120	V Ph ng Nam	23/12/97	D15CQAT04-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
57	B15DCDT143	ng V n Ngh a	22/06/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	10,0	4,5	6,0	
58	B15DCDT146	Nguy n V n Ng c	22/05/97	D15CQDT02-B	4,0	7,0	8,0	0,0	1,9	
59	B15DCDT147	Lê Long Nh t	28/12/97	D15CQDT03-B	0,0	0,0	0,0		0,0	V ng
60	B15DCVT294	Nguy n Th Nhung	27/05/97	D15CQVT06-B	10,0	10,0	10,0	6,5	7,6	
61	B15DCDT150	Ph m Quang Phong	24/04/97	D15CQDT02-B	10,0	9,0	10,0	6,5	7,5	
62	B15DCDT155	Ph m H u Ph c	29/11/97	D15CQDT03-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	
63	B15DCAT132	Bùi Th Ph ng	12/05/97	D15CQAT04-B	10,0	10,0	10,0	6,5	7,6	
64	B15DCDT159	Nguy n Th Kim Ph ng	11/06/97	D15CQDT03-B	10,0	10,0	10,0	5,5	6,9	
65	B15DCDT161	Ph m H i Quân	21/08/95	D15CQDT01-B	10,0	9,0	10,0	4,5	6,1	
66	B15DCAT133	Nguy n Tr ng Qu n	12/10/97	D15CQAT01-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	
67	B15DCAT136	Nguy n H u Quy n	06/08/97	D15CQAT04-B	9,0	9,0	10,0	5,0	6,3	
68	B15DCAT137	V Kiên Quy t	23/10/97	D15CQAT01-B	8,0	9,0	9,0	6,0	6,8	
69	B15DCAT143	Nguy n V n S n	10/10/97	D15CQAT03-B	9,0	9,0	9,0	5,0	6,2	
70	B15DCDT177	Hà Nh Thái	15/10/97	D15CQDT01-B	4,0	6,0	6,0	5,0	5,1	
71	B15DCDT183	inh Xuân Th ng	26/07/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	10,0	2,0	4,2	
72	B15DCVT366	Ph m i Th ng	22/08/97	D15CQVT06-B	8,0	10,0	10,0	4,5	6,0	
73	B15DCAT148	Tr n V n Th ng	22/06/97	D15CQAT04-B	4,0	7,0	7,0	4,0	4,6	
74	B15DCVT371	Bùi Kim Thanh	27/05/96	D15CQVT03-B	10,0	10,0	10,0	3,5	5,5	
75	B15DCDT187	ào H u Thành	15/01/97	D15CQDT03-B	9,0	10,0	10,0	8,0	8,5	
76	B15DCAT160	Nguy n Th Thu	16/06/97	D15CQAT04-B	10,0	10,0	9,0	4,0	5,7	
77	B15DCVT396	Cao Th Thúy	23/08/97	D15CQVT04-B	10,0	10,0	10,0	4,0	5,8	
78	B15DCVT397	Ki u Th Bích Thúy	03/12/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	10,0	6,5	7,5	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
79	B15DCDT193	D ng ng Ti p	19/09/96	D15CQDT01-B	4,0	8,0	9,0	3,5	4,6	
80	B15DCAT167	ng H ng Trà	01/12/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	9,0	3,0	4,9	
81	B15DCDT198	Ph m Th Huy n Trang	19/05/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	10,0	4,0	5,8	
82	B15DCDT199	Lê H u Trúc	05/03/97	D15CQDT03-B	10,0	9,0	10,0	5,5	6,8	
83	B15DCAT176	ng nh Trung	03/09/97	D15CQAT04-B	10,0	8,0	9,0	3,0	4,8	
84	B15DCDT204	L ng V n Trung	15/08/95	D15CQDT04-B	9,0	10,0	10,0	1,5	4,0	
85	B15DCDT232	Tr ng c Trung	19/10/97	D15CQDT01-B	10,0	8,0	9,0	4,5	5,9	
86	B15DCDT207	Tr n Ng c Tú	30/07/97	D15CQDT03-B	9,0	9,0	10,0	6,0	7,0	
87	B15DCVT432	Hoàng Anh Tu n	04/02/97	D15CQVT08-B	10,0	9,0	10,0	2,0	4,3	
88	B15DCVT438	D ng Danh Tùng	26/01/95	D15CQVT06-B	8,0	9,0	9,0	5,0	6,1	
89	B15DCDT219	L u Xuân Tùng	11/02/97	D15CQDT03-B	8,0	9,0	9,0	1,5	3,7	
90	B15DCVT453	Nguy n Th Ki u Vân	13/10/97	D15CQVT05-B	10,0	10,0	10,0	6,5	7,6	
91	B13CCVT082	Bùi nh Vinh	12/05/91	C13CQVT02-B	8,0	8,0	8,0	2,5	4,2	
92	B15DCDT225	Nguy n T t Vinh	14/04/97	D15CQDT01-B	6,0	8,0	9,0	7,0	7,2	
93	B15DCDT226	Nguy n Xuân Vinh	14/11/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	10,0	4,5	6,2	

Ghi chú:

- S SV theo DS:	93	SV	- S SV d thi:	85	SV
- S SV thi t:	74	SV	- S SV v ng thi:	6	SV
- S SV thi không t:	19	SV	- S SV v ng thi có phép:	0	SV
- S SV thi l i:	0	SV			

CÁN B KH P PHÁCH

Hà N i, ngày 18 tháng 7 n m 2016

TR NG TRUNG TÂM

S 1

S 2

Nguy n C nh Châu

Ngô H ng Quân

Nguy n Xuân Tr ng